

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2009/QĐ-TTg

*Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2009*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Đề án Tuyên truyền,**  
**phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động**  
**trong các loại hình doanh nghiệp từ 2009 đến 2012**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến 2012;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp giai đoạn 2009 - 2012, với những nội dung chủ yếu sau đây:

**I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật nói chung, pháp luật lao động nói riêng đối với người lao động và người sử dụng lao động, xây dựng quan hệ lao động hài hòa tại các doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, ổn định xã hội, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Đến hết năm 2012, phần đầu đạt 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và 70% người lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân và người lao động.

## II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Khảo sát điểm để xác định rõ hơn những nội dung cần ưu tiên và các phương thức phù hợp nhất đối với từng đối tượng, từng loại hình doanh nghiệp, từng vùng, làm cơ sở xây dựng kế hoạch hoạt động, đề xuất chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật và đánh giá tác động, hiệu quả sau khi thực hiện Đề án.

2. Nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động.

3. Xây dựng nguồn tài liệu về pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp; quyền, nghĩa vụ công dân và người lao động để tuyên truyền, phổ biến cho người lao động và người sử dụng lao động.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp; quyền, nghĩa vụ công dân và người lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp; quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp Nhà nước và lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

6. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các quy định pháp luật liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân cho người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

7. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

8. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân trong các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp.

9. Giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các hoạt động và toàn bộ Đề án.

(Các hoạt động của Đề án được phân thành 5 Tiêu Đề án nêu tại Phụ lục kèm theo).

## III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác.

2. Đối với nguồn kinh phí của Đề án do ngân sách trung ương cấp hàng năm, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương được phân công chủ trì thực hiện các tiểu Đề án của Đề án có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi tiết (phần kinh phí do ngân sách trung ương bảo đảm) gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp gửi Bộ Tài chính để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, tổ chức chủ trì các tiểu Đề án.

3. Kinh phí thực hiện Đề án ở địa phương do ngân sách địa phương bố trí. Hàng năm, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ các nội dung hoạt động của Đề án thuộc địa phương mình lập dự toán kinh phí trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

4. Việc lập dự toán chi tiết hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở các nội dung của Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, chủ trì các tiểu Đề án phải chịu trách nhiệm quyết toán với Bộ Tài chính về ngân sách và báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo chung của Đề án.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

##### **1. Phạm vi thời gian thực hiện**

Đề án được triển khai thực hiện từ năm 2009 đến 2012 tại cấp trung ương và tại các địa phương trong cả nước.

##### **2. Tổ chức điều hành Đề án**

- Thành lập Ban Điều hành Đề án do Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Trưởng ban, các thành viên là đại diện lãnh đạo Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- Tổ Thư ký giúp việc Ban Điều hành do Trưởng ban quyết định thành lập.

- Các cơ quan, tổ chức được phân công chủ trì các hoạt động của Đề án thành lập Tổ công tác hoặc bộ phận chuyên trách để chỉ đạo, điều hành và quản lý việc triển khai thực hiện các hoạt động đó và phối hợp với Ban Điều hành Đề án.

##### **3. Phân công trách nhiệm**

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì Đề án, tổ chức phối hợp, kiểm tra, đánh giá, tổng kết và báo cáo việc thực hiện các hoạt động của Đề án trên phạm vi cả nước; chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 1 của Đề án gồm các hoạt động: khảo sát; biên soạn tài liệu nguồn; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các doanh

ngiệp; tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp nhà nước; hoạt động truyền thông chung của Đề án; hoạt động chỉ đạo điểm và nhân điển hình; giám sát, đánh giá Đề án.

- Bộ Tư pháp: chỉ đạo, tư vấn về phương pháp thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam xây dựng chính sách khuyến khích doanh nghiệp chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan khác trong việc soạn thảo tài liệu, đào tạo cán bộ và tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

- Bộ Tài chính: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 2: nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp chủ động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; bảo đảm và hướng dẫn sử dụng kinh phí của Đề án.

- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 3 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và một số nội dung pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tham gia các hoạt động chung của Đề án.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 4 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và một số nội dung pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tham gia các hoạt động chung của Đề án.

- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 5 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và một số nội dung pháp luật khác liên quan tới hoạt động của hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động trong các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp; tham gia các hoạt động chung của Đề án.

- Bộ Thông tin và Truyền thông: phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc xây dựng, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.



- Các Bộ, ngành liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ của mình và theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, có trách nhiệm phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam triển khai các hoạt động của Đề án này.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: theo chức năng, nhiệm vụ của mình và theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chủ động bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các hoạt động của Đề án này.

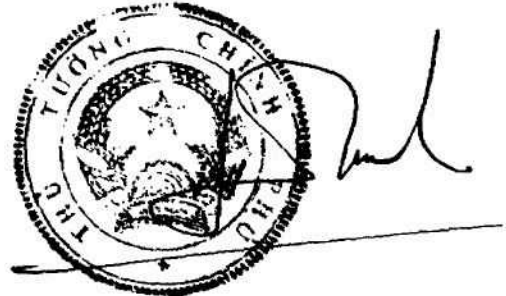
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, PL (5b). A **295**

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**

**ĐỀ ÁN TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT  
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG  
TRONG CÁC LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP  
TỪ NĂM 2009 ĐẾN NĂM 2012**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2009/QĐ-TTg  
ngày 24 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động

Chi thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, xác định rõ: “Phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng”.

Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Chi thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, trong đó nhấn mạnh “Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cần phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục và ở tầm cao hơn nhằm làm cho cán bộ và nhân dân hiểu biết và chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”.

Tại Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 phê duyệt Chương trình phổ biến giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến 2012, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: “Chỉ đạo, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực: việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động cho các doanh nghiệp và các chính sách, pháp luật đối với người có công, bảo trợ xã hội, bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống tệ nạn xã hội; chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”.

## 2. Thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở nước ta trong thời gian qua

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động, người sử dụng lao động ở các doanh nghiệp thời gian qua được các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức đoàn thể các cấp tích cực triển khai và đạt được nhiều kết quả quan trọng, từng bước làm chuyển biến nhận thức về pháp luật của người lao động và người sử dụng lao động.

Tuy nhiên, như đã nêu trong báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 13/2003/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật của Chính phủ từ năm 2003 đến năm 2007 và kết quả nghiên cứu thực trạng công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong thời gian qua và kết quả khảo sát thực tế tình hình phổ biến pháp luật lao động tại 15 doanh nghiệp tại Hải Dương do Ban Soạn thảo Đề án tiến hành tháng 7 năm 2008 (có báo cáo kèm theo) đã chỉ rõ: bên cạnh những kết quả đạt được, thực tiễn hoạt động trong thời gian qua cho thấy công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, trong đó có công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp còn những hạn chế sau đây:

*Thứ nhất*, nhận thức pháp luật và ý thức tuân thủ pháp luật của người dân nói chung, của người lao động nói riêng vẫn còn thấp và không đồng đều.

*Thứ hai*, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được ban hành ngày càng nhiều với số lượng lớn, lại liên tục sửa đổi, bổ sung nên việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến tất cả các đối tượng chưa kịp thời, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa thật sự phù hợp với tính chất công việc, điều kiện làm việc của từng đối tượng người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau.

Hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật vẫn mang nặng tính hành chính, thiếu sự chủ động tham gia từ phía các đối tượng được tuyên truyền.

*Thứ ba*, đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại doanh nghiệp còn ít về số lượng, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thích hợp về kiến thức pháp luật và kỹ năng truyền đạt, phần đông trong số họ lại làm việc kiêm nhiệm, do đó chất lượng tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa cao.

*Thứ tư*, đầu tư cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa đúng mức: phân bổ kinh phí của ngân sách còn quá ít, lại thiếu tập trung nên hiệu quả còn hạn chế. Doanh nghiệp chưa quan tâm đầu tư kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại doanh nghiệp.

*Thứ năm*, sự phối hợp giữa các cơ quan, đoàn thể liên quan chưa thực sự đồng bộ và chặt chẽ, dẫn đến bỏ trống địa bàn hoặc trùng lặp, gây lãng phí.

3. Nhu cầu tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong giai đoạn từ nay tới 2012

Hiện nay, dân số của Việt Nam là 85 triệu người, trong đó lực lượng lao động là 46,61 triệu người, chiếm 54,8% tổng dân số; số lao động làm công ăn lương chiếm khoảng 26,31% lực lượng lao động xã hội.

Theo số liệu Niên giám thống kê năm 2007 của Tổng cục Thống kê, tính đến 31 tháng 12 năm 2006 số lượng doanh nghiệp và người lao động phân bố theo khu vực và thành phần kinh tế như sau:

| STT | Khu vực<br>và thành phần kinh tế                                                 | Số lượng<br>doanh nghiệp | Số lượng<br>người lao động |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------|
| 1   | Doanh nghiệp Nhà nước, trong đó:<br>+ DN nhà nước TW<br>+ DN nhà nước địa phương | 3.720<br>1.758<br>1.962  | 1,94 triệu người           |
| 2   | Doanh nghiệp dân doanh                                                           | 123.392                  | 3,37 triệu người           |
| 3   | Doanh nghiệp có vốn đầu tư<br>nước ngoài                                         | 4.220                    | 1,45 triệu người           |

Ngoài ra còn có khoảng 2 triệu người lao động làm việc trong 5.326 hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp, tồn tại quan hệ lao động và hàng năm có khoảng 80.000 người lao động Việt Nam đi làm việc theo hợp đồng có thời hạn ở nước ngoài cần được tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong khuôn khổ Đề án này.

Dự báo đến năm 2010, dân số Việt Nam đạt khoảng 88,3 triệu người, trong đó lực lượng lao động là 49,5 triệu người, chiếm 56% tổng dân số, lao động làm công ăn lương có khoảng 15 triệu người, chiếm 30% lực lượng lao động xã hội, trong đó khoảng 12 triệu người làm việc trong 300.000 doanh nghiệp; lao động qua đào tạo đạt 50%, trong đó qua đào tạo nghề đạt 32%.

Với thực trạng và dự báo trên, đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách và có giải pháp đồng bộ, toàn diện để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp cho giai đoạn



2009 - 2012'' là hết sức cần thiết và cấp bách để tạo chuyển biến thực sự trong nhận thức và trong thực hiện pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đất nước.

## **II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

1. Việc xây dựng Đề án phải thể chế hoá quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nêu tại Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX), Nghị quyết số 61/2007/NQ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ và Quyết định số 1129/QĐ-TTg ngày 18 tháng 8 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai chỉ thị số 22/CT-TƯ của Ban Bí thư về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

2. Việc xây dựng Đề án phải bám sát mục tiêu, yêu cầu của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến 2012 ban hành kèm theo Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời bảo đảm các hoạt động có trọng tâm, trọng điểm phù hợp với đối tượng là người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp khác nhau.

3. Đề án phải khắc phục được những hạn chế, bất cập hiện nay trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp, đảm bảo kế thừa, phát huy các kết quả đã đạt được, đổi mới hình thức và phương thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

4. Đề án phải đảm bảo tính khoa học, thực tiễn và đồng bộ, lồng ghép với các chương trình, đề án hiện hành để tận dụng tối đa mọi nguồn lực, tránh lãng phí, phối hợp sự tham gia của các Bộ, ngành, các tổ chức đoàn thể, đặc biệt khuyến khích sự chủ động tham gia của các doanh nghiệp vào việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại doanh nghiệp để bảo đảm hiệu quả lâu bền.

## **III. CÁC MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

### **1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật nói chung, pháp luật lao động nói riêng của người lao động và người sử dụng lao động, xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa tại các doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển, ổn định xã hội, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

## 2. Mục tiêu cụ thể

Đến hết năm 2012, phần đầu đạt 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và 70% người lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân và người lao động.

- Đối với người sử dụng lao động: dự báo đến năm 2010 số lượng doanh nghiệp sẽ tăng lên đến 300.000, trong số đó phần đông chủ doanh nghiệp đã tìm hiểu pháp luật lao động trước khi khởi nghiệp, do đó để đạt chỉ tiêu 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật, Đề án cần tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho khoảng 200.000 đại diện của người sử dụng lao động (đối với các doanh nghiệp lớn, các hiệp hội ít nhất có 02 đại diện, còn đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, kể cả hợp tác xã ít nhất 01 đại diện).

- Đối với người lao động: dự báo đến năm 2010 có khoảng 12 triệu lao động làm việc trong các loại hình doanh nghiệp và khoảng 02 triệu lao động làm việc trong các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp và 50% trong số đó đã qua đào tạo, nghĩa là đã được giáo dục pháp luật, vì vậy để đạt được chỉ tiêu 70% số người lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật, Đề án phải tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân cho khoảng 04 triệu người lao động trong các loại hình doanh nghiệp trong giai đoạn 04 năm 2009 - 2012.

## IV. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Khảo sát điểm để xác định rõ hơn những nội dung cần ưu tiên và các phương thức phù hợp nhất đối với từng đối tượng, từng loại hình doanh nghiệp, từng vùng, làm cơ sở xây dựng Kế hoạch hoạt động, đề xuất chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật và đánh giá tác động, hiệu quả sau khi thực hiện Đề án.

2. Nghiên cứu xây dựng và triển khai thực hiện chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động.

3. Xây dựng nguồn tài liệu về pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân để tuyên truyền, phổ biến cho người lao động và người sử dụng lao động.

4. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân và người lao động trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp Nhà nước và lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

6. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các quy định pháp luật liên quan tới quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

7. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

8. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ công dân trong các Hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp.

9. Giám sát, đánh giá, tổng kết việc thực hiện các hoạt động và toàn bộ Đề án.

(Các hoạt động của Đề án được phân thành 5 Tiểu Đề án và được mô tả chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

## **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. Giải pháp về chính sách**

Xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân tại doanh nghiệp cho người lao động và người sử dụng lao động bao gồm:

+ Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đóng góp kinh phí cho hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại doanh nghiệp;

+ Chế độ hỗ trợ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại doanh nghiệp;

+ Khuyến khích đưa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân thành một nội dung trong thỏa ước lao động tập thể cấp ngành và cấp doanh nghiệp.

### **2. Các giải pháp về cơ chế**

- Cơ chế huy động nguồn lực tuyên truyền phổ biến pháp luật:

+ Tăng cường đầu tư của Nhà nước cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân tại doanh nghiệp cho người lao động và người sử dụng lao động;

+ Khuyến khích sự đóng góp tài chính của doanh nghiệp cho các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại doanh nghiệp;

+ Huy động các nguồn hỗ trợ khác (các dự án do nước ngoài tài trợ, lồng ghép các chương trình, dự án đang triển khai...).

- Cơ chế phân cấp và phối hợp:

Các hoạt động của Đề án được phân thành 5 Tiểu Đề án theo nhóm đối tượng và được giao cho từng cơ quan, tổ chức chủ trì, có phân định trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức cấp Trung ương với cấp địa phương để chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá kết quả của Đề án.

- Cơ chế giám sát, đánh giá:

+ Tăng cường hiệu quả hoạt động giám sát của các Bộ, ngành liên quan;

+ Phát huy cơ chế phối hợp công tác giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam;

+ Huy động sự tham gia của người lao động và người sử dụng lao động vào việc thiết kế, thực hiện và giám sát việc thực hiện các hoạt động của Đề án.

3. Các giải pháp về chuyên môn, kỹ thuật tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ công dân tại các doanh nghiệp

- Bồi dưỡng nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật và kỹ năng phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, thuộc hệ thống công đoàn và thuộc các tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động, từ cấp trung ương, tỉnh, huyện xuống cấp khu công nghiệp, khu chế xuất và cấp doanh nghiệp.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến những nội dung trọng tâm, trọng điểm theo từng đối tượng, từng loại hình doanh nghiệp, ngành nghề sản xuất kinh doanh và theo từng vùng miền.



- Đổi mới, nâng cao hiệu quả các hình thức, phương pháp phổ biến, tuyên truyền pháp luật: kết hợp các phương thức truyền thống với các phương thức hiện đại, kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với từng nội dung, từng đối tượng, từng vùng.

- Kết hợp việc xây dựng mô hình điểm với nhân rộng điển hình, kết hợp việc kịp thời biểu dương, khuyến khích các điển hình tiên tiến với việc xử phạt nghiêm minh và gây dư luận xã hội phê phán những hành vi vi phạm pháp luật.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. Phạm vi, thời gian**

Đề án được triển khai thực hiện từ 2009 đến 2012 tại các địa phương trong cả nước.

### **2. Tổ chức điều hành Đề án**

- Thành lập Ban Điều hành Đề án do Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội làm Trưởng ban, các thành viên là đại diện lãnh đạo Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- Tổ Thư ký giúp việc Ban Điều hành do Trưởng ban quyết định thành lập.

- Các cơ quan, tổ chức được phân công chủ trì các hoạt động thành lập Tổ công tác hoặc bộ phận chuyên trách để chỉ đạo, điều hành và quản lý việc thực hiện các hoạt động đó, và để phối hợp với Ban Điều hành chung của Đề án.

### **3. Phân công trách nhiệm**

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì Đề án, tổ chức phối hợp, kiểm tra, đánh giá, tổng kết và báo cáo việc thực hiện các hoạt động của Đề án trên phạm vi cả nước; chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 1 của Đề án gồm các hoạt động: khảo sát; biên soạn tài liệu nguồn; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các doanh nghiệp; tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp nhà nước; hoạt động truyền thông chung của Đề án; hoạt động chỉ đạo điểm và nhân điển hình; giám sát, đánh giá Đề án.

- Bộ Tư pháp: chỉ đạo, tư vấn về phương pháp thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam xây dựng chính sách khuyến khích doanh nghiệp chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp

luật cho người lao động; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan khác trong việc soạn thảo tài liệu, đào tạo cán bộ và tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

- Bộ Tài chính: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 2: nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp chủ động tuyên truyền, phổ biến pháp luật; đảm bảo và hướng dẫn sử dụng kinh phí của Đề án.

- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 3 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và một số nội dung pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tham gia các hoạt động chung của Đề án.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 4 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và một số nội dung pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tham gia các hoạt động chung của Đề án.

- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam: chủ trì thực hiện Tiểu Đề án 5 về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và một số nội dung pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động trong các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp; tham gia các hoạt động chung của Đề án.

- Bộ Thông tin và Truyền thông: phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo việc xây dựng, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục thông tin phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Các Bộ, ngành liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ của mình và theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, có trách nhiệm phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam triển khai các hoạt động của Đề án này.

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: theo chức năng, nhiệm vụ của mình và theo quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, chủ động bảo đảm kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương, phối hợp với các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan triển khai các hoạt động của Đề án này.

#### 4. Tiến độ thực hiện Đề án: từ 2009 đến 2012, chia làm hai giai đoạn

a) Giai đoạn từ 2009: xây dựng và phê duyệt Đề án; khảo sát nhu cầu; lập kế hoạch triển khai; xây dựng chính sách; triển khai thí điểm rút kinh nghiệm để triển khai trên diện rộng.

b) Giai đoạn 2010 - 2012: triển khai đồng loạt tại các khu công nghiệp lớn, các địa bàn công nghiệp tập trung, các doanh nghiệp và các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp; sơ kết 3 năm; tiếp tục triển khai có bổ sung các nội dung mới và rút kinh nghiệm từ sơ kết giai đoạn 1; đánh giá kết quả, tổng kết Đề án; khuyến nghị bước tiếp theo.

#### 5. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Nguồn kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác.

Đối với nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp hàng năm, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương được phân công chủ trì thực hiện các Tiểu Đề án của Đề án có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi tiết (phần kinh phí do ngân sách trung ương bảo đảm) gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp gửi Bộ Tài chính để trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan, tổ chức chủ trì các Tiểu Đề án.

b) Kinh phí thực hiện Đề án ở địa phương do ngân sách địa phương bố trí. Hàng năm, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ các nội dung hoạt động của Đề án thuộc địa phương mình lập dự toán kinh phí trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua.

c) Việc lập dự toán chi tiết hàng năm được thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước trên cơ sở các nội dung của Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, chủ trì các tiểu Đề án phải chịu trách nhiệm quyết toán với Bộ Tài chính về ngân sách và báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo chung của Đề án.

## VII. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ HIỆU QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA ĐỀ ÁN.

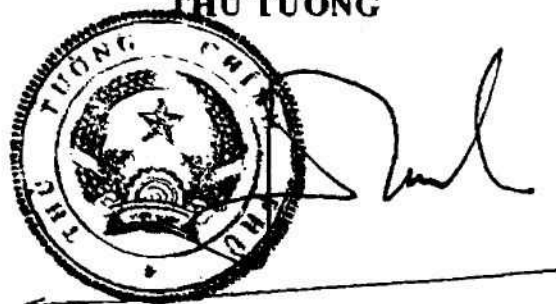
- Góp phần nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật nói chung, trước hết là pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp, nhằm bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của các bên, thực hiện tốt hơn các chính sách và pháp luật của Nhà nước, xây dựng quan hệ lao động hài hòa tại doanh nghiệp, góp phần tăng năng suất lao động, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

- Đặc biệt, thông qua việc xây dựng và triển khai thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đóng góp kinh phí và chủ động tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại doanh nghiệp sẽ tạo điều kiện để đảm bảo hiệu quả và tính bền vững của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các doanh nghiệp.

- Góp phần tăng cường sự phối hợp ba bên giữa các cơ quan quản lý nhà nước về lao động, tổ chức công đoàn và tổ chức của người sử dụng lao động ở mọi cấp, góp phần xây dựng sự đồng thuận xã hội và dân chủ ở nước ta.

- Góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế./.

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**





## **Phụ lục**

### **NỘI DUNG CHI TIẾT CỦA 5 TIỂU ĐỀ ÁN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 31/2009/QĐ-TTg  
ngày 14 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ)*

#### **I. Tiểu Đề án 1. TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan, các cơ quan truyền thông, các địa phương.

##### **1. Mục tiêu**

- Nâng cao năng lực điều phối công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp.

- Đạt 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và 70% người lao động trong doanh nghiệp Nhà nước, 100% lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân và người lao động.

##### **2. Kinh phí**

Tổng kinh phí do ngân sách trung ương cấp ước tính: 39.668 triệu đồng, trong đó:

- + Thực hiện tại trung ương ước tính: 29.468 triệu đồng;
- + Thực hiện tại địa phương ước tính: 10.200 triệu đồng.

##### **3. Đối tượng thụ hưởng**

- + Các cơ quan, tổ chức tham gia tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động.
- + Cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động.
- + Người lao động và người sử dụng lao động trong doanh nghiệp Nhà nước.
- + Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

#### 4. Các nội dung hoạt động

a) Tổ chức khảo sát để xác định nhu cầu cụ thể về nội dung và phương thức thích hợp làm cơ sở lập kế hoạch thực hiện, xây dựng các chính sách khuyến khích doanh nghiệp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân và đánh giá tác động, hiệu quả của Đề án.

- Địa bàn, quy mô và nội dung khảo sát

+ Miền Bắc, miền Trung, miền Nam mỗi nơi 15 - 20 doanh nghiệp đại diện cho 4 loại hình: doanh nghiệp nhà nước, tư nhân, liên doanh và hợp tác xã và đại diện cho các địa bàn: khu công nghiệp tập trung, nông thôn, miền núi v.v...

+ Một số địa bàn lao động xuất khẩu như Trung Đông, Đông Bắc Á, châu Âu.

+ Khảo sát thực trạng nhận thức và tình hình chấp hành pháp luật lao động nhu cầu của người lao động và người sử dụng lao động về pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân; thuận lợi, khó khăn khi bắt đầu triển khai Đề án để có căn cứ lập kế hoạch thực hiện và xây dựng chính sách.

+ Khảo sát đánh giá tác động, hiệu quả của Đề án sau khi kết thúc.

- Biện pháp thực hiện

+ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các cơ quan liên quan lập kế hoạch khảo sát điểm theo đối tượng, theo vùng, theo hình thức sở hữu, theo điều kiện sản xuất kinh doanh.

+ Các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được lựa chọn sẽ phối hợp với Liên đoàn lao động và tổ chức của người sử dụng lao động cấp tỉnh tiến hành việc khảo sát trên thực tế công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật ở địa bàn, lập báo cáo làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch cụ thể của từng địa phương, từng doanh nghiệp và gửi kết quả về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, làm cơ sở cho việc lập Kế hoạch chung của Đề án và xây dựng các chính sách.

- Kinh phí: ước tính 3.000 triệu đồng, trong đó khảo sát ban đầu là 2.000 triệu đồng và khảo sát đánh giá hiệu quả của Đề án là 1.000 triệu đồng.

b) Biên soạn các tài liệu nguồn để tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động.

- Nội dung tài liệu

+ Tài liệu giới thiệu, tài liệu tóm tắt nội dung, tài liệu hướng dẫn chi tiết, tài liệu giải đáp các văn bản pháp luật lao động và pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân; tài liệu phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp.

+ Tài liệu hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, tuyên truyền pháp luật cho cán bộ tuyên truyền viên.

+ Tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân cho người lao động và người sử dụng lao động trong doanh nghiệp nhà nước và cho người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài.

- Biện pháp thực hiện

+ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan tổ chức biên soạn và cung cấp các tài liệu nguồn để tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật lao động và một số pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân, bao gồm cả tài liệu phục vụ cho hội nhập quốc tế của doanh nghiệp (khoảng 3.000 trang/năm).

+ Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, tuyên truyền pháp luật (khoảng 500 trang/năm).

+ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp biên soạn các tài liệu giáo dục định hướng trước khi đi cho lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và các hiệp định, thoả thuận, hợp đồng đã ký kết và phong tục, tập quán pháp luật của nước nhận lao động.

+ Các Bộ, ngành, địa phương dựa trên cơ sở các văn bản pháp luật và các tài liệu nguồn của cấp trung ương, soạn thảo các tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và một số pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân cho doanh nghiệp nhà nước cụ thể, phù hợp với yêu cầu của đối tượng và đặc thù từng loại hình doanh nghiệp, từng vùng (khoảng 6.000 trang/năm).

- Kinh phí ước tính: 9.500 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Mức chi bình quân 1 trang tài liệu (bao gồm cả biên soạn, hiệu đính, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia) ước tính: 250.000 đồng/trang.

+ Thực hiện tại Trung ương ước tính: 2.375 triệu đồng/năm x 4 năm = 9.500 triệu đồng.

c) Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân.

- Đối tượng bồi dưỡng

+ Lãnh đạo mới của các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức công đoàn và tổ chức của người sử dụng lao động cấp tỉnh và khu công nghiệp (50 người/3 khóa/ 2 ngày/năm).

+ Cán bộ Trung tâm giới thiệu việc làm (khoảng 200 người/năm, mỗi khóa 30 người).

+ Thành viên Hội đồng Trọng tài lao động cấp tỉnh (khoảng 100 người/năm, mỗi khóa 30 người).

+ Cán bộ thanh tra lao động (30 người/năm, mỗi khóa 30 người).

+ Cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cán bộ nhân sự, cán bộ công đoàn trong các doanh nghiệp nhà nước (khoảng 200 người/năm, mỗi khóa 30 người).

+ Cán bộ làm công tác giáo dục định hướng cho lao động đi làm việc ở nước ngoài thuộc 150 doanh nghiệp xuất khẩu lao động (khoảng 300 người/năm, mỗi khóa 30 người).

- Chương trình bồi dưỡng

+ Đối với những người mới làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thời gian bồi dưỡng 5 ngày, trong đó 2/3 thời gian dành cho việc bồi dưỡng kiến thức pháp luật và 1/3 thời gian dành cho việc bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

+ Đối với các đối tượng khác thời gian bồi dưỡng 3 ngày, tập trung bồi dưỡng kiến thức pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan.

- Biện pháp thực hiện

+ Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các Bộ, ngành liên



quan, các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế tổ chức các cuộc tập huấn và hội thảo nói trên cho cán bộ cấp trung ương và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại 3 vùng Bắc, Trung, Nam để làm cán bộ nguồn (trainers) và rút kinh nghiệm chỉ đạo.

+ Các địa phương: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, với các tổ chức của người sử dụng lao động tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, tư vấn pháp luật lao động, trợ giúp pháp lý lao động, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật từ cấp huyện trở xuống và tại các trung tâm giới thiệu việc làm, các khu công nghiệp, khu chế xuất (sử dụng tài liệu và giáo viên được đào tạo từ các khoá cấp Trung ương).

- Kinh phí ước tính: 3.828 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

Tổng số người/ngày đào tạo quy đổi: 3.190 người/1 năm, trong đó:

+ Trung ương thực hiện ước tính: 990 người/năm x 4 năm x 297 triệu đồng/năm = 1.188 triệu đồng;

+ Địa phương thực hiện ước tính: 2.200 người/năm x 4 năm x 660 triệu đồng/năm = 2.640 triệu đồng.

Mức chi phí đào tạo bình quân (bao gồm cả hội trường, giảng viên, hỗ trợ học viên và các chi phí khác tổ chức lớp theo Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước) ước tính: 300.000 đồng/người/ngày.

d) Triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động thông qua các phương tiện thông tin đại chúng

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành liên quan cung cấp kịp thời văn bản quy phạm pháp luật cho trang Web của Chính phủ, của Quốc hội, của các Bộ, ngành và các tổ chức liên quan.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện, nâng cấp Chuyên mục Văn bản quy phạm pháp luật lao động trên trang Web của Bộ để người sử dụng lao động và người lao động dễ dàng tra cứu miễn phí các thông tin về pháp luật lao động mà họ cần.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan truyền thông: xây dựng một chương trình về pháp luật lao động (60 phút) trên Truyền hình VTV phát hàng tuần, bắt đầu từ năm 2010, theo hướng không phải học thuộc lòng điều luật mà truyền tải các thông điệp chủ yếu của pháp luật lao động thông qua các tiểu phẩm, các tình huống cụ thể xảy ra trong đời thường quan hệ lao động tại doanh nghiệp.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các cơ quan truyền thông:

+ Tăng cường thời lượng phát hành và nâng cao chất lượng các chương trình, các chuyên mục đã có như Lao động - Công đoàn v.v... đồng thời mở chuyên mục mới về luật pháp lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân trên các phương tiện báo hình, báo nói, báo viết của trung ương và địa phương, của các ngành, các tổ chức liên quan;

+ Tổ chức các hoạt động thi tìm hiểu pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân trong các doanh nghiệp, các hoạt động biểu dương, tôn vinh các doanh nghiệp làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Kinh phí ước tính: 9.380 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

đ) Hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân cho người lao động và sử dụng lao động tại các doanh nghiệp nhà nước và lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Quy mô

+ Theo số liệu của Tổng cục Thống kê hiện nay trong cả nước có khoảng 1,94 triệu người lao động làm việc tại 3.720 doanh nghiệp nhà nước cả cấp trung ương và địa phương.

+ Theo số liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hàng năm có khoảng 80.000 lao động Việt Nam đi lao động ở nước ngoài.

- Biện pháp thực hiện

+ Đối với lãnh đạo các doanh nghiệp nhà nước:

Cung cấp văn bản pháp luật và các tài liệu hướng dẫn thực hiện thông qua sách báo, tài liệu, Internet kết hợp với việc tổ chức các cuộc thảo luận theo chuyên đề và giải đáp các vướng mắc;

Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động theo định kỳ, áp dụng khen thưởng và kỷ luật thích đáng;

Đưa nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân thành một chỉ tiêu trong Kế hoạch nhiệm vụ hàng năm của doanh nghiệp. Xây dựng “văn hóa tôn trọng pháp luật” trong các doanh nghiệp nhà nước làm gương cho cộng đồng doanh nghiệp.

+ Đối với người lao động trong doanh nghiệp nhà nước:

Phát huy các hình thức truyền thống đã và đang được áp dụng có hiệu quả, trong đó chú ý các hình thức như: tờ gấp, sách hỏi đáp pháp luật bỏ túi, giỏ pháp luật, tủ sách pháp luật, 15 phút truyền thanh pháp luật trong lúc nghỉ ăn trưa, v.v...;

Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân bằng hình thức truyền miệng thông qua hòa giải viên lao động cấp huyện, báo cáo viên pháp luật, cán bộ công đoàn, cán bộ nhân sự của các khu công nghiệp, khu chế xuất; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, bản tin, áp phích, biểu ngữ nội bộ, thông qua các buổi sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể như đảng, công đoàn, thanh niên, phụ nữ v.v...;

Tổ chức cho người lao động tại các doanh nghiệp nhà nước tham gia các cuộc thi Tìm hiểu pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân trên ti vi, trên báo, đài và tại các địa phương, cơ sở.

+ Đối với lao động đi làm việc ở nước ngoài: tổ chức các khoá giáo dục định hướng trước khi đi cho lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam và các hiệp định, thoả thuận, hợp đồng đã ký kết và phong tục, tập quán pháp luật của nước nhận lao động, với thời lượng, chương trình và nội dung phù hợp với từng đối tượng (lao động có nghề, lao động chưa có nghề, lao động đi xuất khẩu lần hai...) với từng địa bàn nhận lao động và từng ngành nghề cụ thể.

- Kinh phí: ước tính 3.200 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Đối với các hoạt động tại doanh nghiệp và tại địa phương: kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp.

e) Các hoạt động chỉ đạo điểm và nhân điển hình

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tiến hành chỉ đạo điểm việc thực hiện các chính sách khuyến khích doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và

quyền, nghĩa vụ của công dân vào cuối năm 2009 theo đối tượng (người lao động và người sử dụng lao động), theo loại hình doanh nghiệp (nhà nước, liên doanh, tư nhân, hợp tác xã) và theo khu vực (3 miền Bắc, Trung, Nam, đồng bằng, đô thị và miền núi), tổng kết và làm báo cáo, tổ chức hội nghị 3 miền để triển khai trên diện rộng.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức các hoạt động lựa chọn, bồi dưỡng và nhân điển hình thông qua các hoạt động tham quan, gặp gỡ trao đổi kinh nghiệm, mở hội nghị điển hình, tổ chức giao ước thi đua, sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng để phổ biến điển hình.

- Kinh phí ước tính: 1.200 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp, trong đó:

+ Thí điểm mô hình tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động tại 3 khu vực ước tính: 300 triệu đồng/mô hình x 3 mô hình = 900 triệu đồng;

+ Hội nghị tổng kết mô hình ước tính: 300 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

g) Hoạt động giám sát, đánh giá Đề án tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân cho người lao động và người sử dụng lao động.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, thực hiện việc giám sát, đánh giá các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp chủ động tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân trong các loại hình doanh nghiệp.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan giám sát, đánh giá việc thực hiện các hoạt động của Đề án trên cơ sở kế hoạch công tác hàng tháng, hàng quý và hàng năm của các cơ quan, tổ chức chủ trì.

- Phối hợp tự kiểm tra đánh giá, báo cáo với việc tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành và sự giám sát, đánh giá của người lao động và người sử dụng lao động từ cơ sở.

- Kinh phí ước tính: 9.560 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.



(Thực hiện theo Thông tư số 23/2007/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2007 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập).

+ Dự kiến thực hiện tại trung ương ước tính: 500 triệu đồng/năm x 4 năm = 2.000 triệu đồng.

+ Hỗ trợ các địa phương ước tính: 30 triệu đồng/1 tỉnh/năm x 63 tỉnh x 4 năm = 7.560 triệu đồng.

## **II. Tiểu Đề án 2: NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG CÁC CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH DOANH NGHIỆP TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT**

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan, các địa phương.

### **1. Nội dung chính sách**

- Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đóng góp kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động tại doanh nghiệp.

- Chính sách khuyến khích doanh nghiệp đưa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân thành một trong những nội dung của thoả ước lao động tập thể, thành một trong những chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp.

2. Kinh phí ước tính: 300 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

### **3. Biện pháp thực hiện**

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp xây dựng chính sách khuyến khích doanh nghiệp đóng góp kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ công dân. Hoàn thành vào cuối năm 2009.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan vận động đưa công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và

các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ công dân thành nội dung trong các thoả ước lao động tập thể cấp ngành và cấp doanh nghiệp, thành chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đánh giá kết quả hoạt động của các tổ chức công đoàn, các tổ chức của người sử dụng lao động.

### **III. Tiểu Đề án 3: TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG, PHÁP LUẬT CÔNG ĐOÀN VÀ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LIÊN QUAN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP DÂN DOANH VÀ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

- Cơ quan chủ trì: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Cơ quan thực hiện: Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, công đoàn các huyện, các khu công nghiệp và tổ chức công đoàn cơ sở.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các địa phương.

#### **1. Mục tiêu**

Đến hết năm 2012 phần đầu đạt 70% người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được tuyên truyền, phổ biến về các quy định pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các quy định pháp luật liên quan tới quyền, nghĩa vụ công dân và người lao động.

#### **2. Kinh phí**

- Tổng kinh phí do ngân sách trung ương cấp ước tính: 6.600 triệu đồng, trong đó:

+ Thực hiện tại cấp trung ương ước tính: 5.400 triệu đồng;

+ Thực hiện tại cấp địa phương ước tính: 1.200 triệu đồng.

#### **3. Đối tượng thụ hưởng**

+ Các tổ chức công đoàn các cấp.

+ Cán bộ công đoàn làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động.

+ Người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

#### 4. Các nội dung hoạt động

a) Biên soạn và cung cấp các tài liệu nguồn về pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội biên soạn các tài liệu nguồn về pháp luật lao động và các quy định pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân và người lao động (sách bỏ túi, tờ rơi, áp phích v.v...) phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (khoảng 1.000 trang/năm).

- Liên đoàn Lao động các tỉnh, thành phố, quận huyện tổ chức biên soạn tài liệu tuyên truyền, phổ biến chi tiết dựa trên tài liệu nguồn và nhu cầu, khả năng của từng địa phương, do ngân sách địa phương bố trí.

- Kinh phí ước tính: 1.000 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

- + Mức chi bình quân 1 trang tài liệu (bao gồm cả biên soạn, hiệu đính, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia) ước tính: 250.000đ/trang.

- + Xây dựng tài liệu nguồn, thực hiện tại Trung ương ước tính: 250 triệu đồng/năm (1.000 trang tài liệu) x 4 năm = 1.000 triệu đồng.

b) Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Đối tượng bồi dưỡng

- + Cán bộ công đoàn tại cấp cấp tỉnh, cấp huyện (khoảng 200 người/năm, mỗi khoá 30 người).

- + Cán bộ công đoàn tại doanh nghiệp hoặc đại diện công đoàn trong Hội đồng hòa giải cơ sở (khoảng 500 người/năm, mỗi khoá 30 người).

- Chương trình bồi dưỡng

- + Đối với những người mới bắt đầu làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thì tổ chức bồi dưỡng cả về kiến thức pháp luật lẫn kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thời gian bồi dưỡng 5 ngày, trong đó 2/3 thời gian cho chuyên đề pháp luật và 1/3 cho kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

+ Đối với các cán bộ công đoàn đã tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật chỉ tập trung bồi dưỡng về kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật và cập nhật kiến thức pháp luật, thời gian 2 ngày/khoá.

- Biện pháp thực hiện

+ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan và các doanh nghiệp,... tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công đoàn nòng cốt ở cấp tỉnh, huyện, khu công nghiệp lớn về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân cho người lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (gắn với việc phát triển tổ chức công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh) để rút kinh nghiệm chỉ đạo và làm nguồn giáo viên cho các khoá đào tạo tiếp theo.

+ Các Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác tuyên truyền tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động, tư vấn pháp luật lao động, trợ giúp pháp lý lao động tại cấp huyện, các khu công nghiệp, khu chế xuất và tại các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (sử dụng tài liệu và giáo viên được đào tạo từ các khoá cấp Trung ương). Kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp.

- Kinh phí ước tính: 2.400 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

Tổng số người/ngày đào tạo quy đổi khoảng: 2.000 người/năm, trong đó:

+ Trung ương thực hiện ước tính: 1.000 người/năm x 4 năm x 300 triệu đồng/năm = 1.000 triệu đồng;

+ Địa phương thực hiện ước tính: 1.000 người/năm x 4 năm x 300 triệu đồng/năm = 1.000 triệu đồng.

Mức chi phí đào tạo bình quân (bao gồm cả hội trường, giảng viên, hỗ trợ học viên và các chi phí khác tổ chức lớp theo Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước) ước tính: 300.000 đồng/người/ngày.

c) Tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân cho người lao động tại các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Quy mô

Số lượng các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 127.612 với khoảng 4,82 triệu người lao động.



- Biện pháp thực hiện

+ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan khác lập kế hoạch thực hiện theo từng địa bàn, từng quý, từng năm để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

+ Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân bằng các hình thức truyền thống đã và đang được áp dụng có hiệu quả như tờ gấp, sách hỏi đáp pháp luật bỏ túi, giờ pháp luật, tủ sách pháp luật ngày pháp luật lao động, 15 phút truyền thanh pháp luật trong lúc nghỉ ăn trưa; hình thức tuyên truyền miệng thông qua hòa giải viên lao động cơ sở, hòa giải viên lao động cấp huyện, báo cáo viên pháp luật, cán bộ công đoàn, cán bộ nhân sự của doanh nghiệp, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh nội bộ v.v...

+ Tổ chức cho người lao động tại các doanh nghiệp tham gia các cuộc thi Tìm hiểu pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới quyền và nghĩa vụ của công dân trên ti vi, trên báo, đài và tại các địa phương, cơ sở.

+ Đưa nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, pháp luật công đoàn và các quy định pháp luật liên quan thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm và chỉ tiêu thi đua của tổ chức công đoàn các cấp.

- Kinh phí ước tính: 3.200 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Đối với các hoạt động tại doanh nghiệp và tại địa phương: kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp.

**IV. Tiểu Đề án 4: TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG VÀ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LIÊN QUAN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP DÂN DOANH VÀ CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

- Cơ quan chủ trì Dự án: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

- Cơ quan thực hiện dự án: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, các Hiệp hội ngành nghề và các chủ doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Cơ quan phối hợp: Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan, các địa phương.

1. Mục tiêu

Đến hết năm 2012 phần đầu đạt 95% người sử dụng lao động trong các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được tuyên truyền, phổ biến về pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp.

## 2. Kinh phí

- Tổng kinh phí do ngân sách trung ương cấp ước tính: 5.020 triệu đồng, trong đó:

+ Thực hiện tại cấp trung ương ước tính: 4.300 triệu đồng;

+ Thực hiện tại cấp địa phương ước tính: 720 triệu đồng.

## 3. Đối tượng thụ hưởng

- Các chủ doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài.

- Cán bộ phụ trách công tác nhân sự trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài.

- Cán bộ chuyên trách về tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động của các hiệp hội của giới sử dụng lao động.

## 4. Các nội dung hoạt động

a) Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích người sử dụng lao động tổ chức tuyên truyền pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các hoạt động phổ biến, vận động các doanh nghiệp thực hiện các chính sách khuyến khích người sử dụng lao động tổ chức tuyên truyền pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp và quyền, nghĩa vụ của công dân trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Kinh phí ước tính: 800 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

Thực hiện tại Trung ương ước tính:  $200 \text{ triệu/năm} \times 4 \text{ năm} = 800 \text{ triệu đồng}$ .

b) Biên soạn “Cẩm nang pháp luật lao động cho người sử dụng lao động” và các tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động.

- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội biên soạn “Cẩm nang pháp luật lao động cho người sử dụng lao động” và các tài liệu liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp (khoảng 500 trang/năm).

- Kinh phí ước tính: 500 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Mức chi bình quân 1 trang tài liệu (bao gồm cả biên soạn, hiệu đính, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia) ước tính: 250.000 đồng/trang.

+ Xây dựng tài liệu nguồn, thực hiện tại Trung ương ước tính: 125 triệu đồng/năm (500 trang tài liệu) x 4 năm = 500 triệu đồng.

c) Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động trong doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Đối tượng bồi dưỡng

+ Cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại các tổ chức của người sử dụng lao động cấp trung ương, cấp tỉnh, các hiệp hội (khoảng 100 người/năm, mỗi khoá 30 người).

+ Đại diện người sử dụng lao động trong Hội đồng hòa giải cơ sở, Hội đồng Trọng tài lao động (khoảng 300 người/năm, mỗi khoá 30 người).

- Nội dung bồi dưỡng

+ Đối với những người mới bắt đầu làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thì tổ chức bồi dưỡng cả về kiến thức pháp luật lẫn kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thời gian bồi dưỡng 5 ngày, trong đó 2/3 thời gian dành cho chuyên đề pháp luật và 1/3 cho kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

+ Đối với những người đã qua công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chỉ tập trung bồi dưỡng về kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật và cập nhật kiến thức pháp luật, thời gian 2 ngày/khoá.

- Biện pháp thực hiện

+ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, các Hiệp hội của người sử dụng lao động ngoài quốc doanh tổ chức một số lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ nòng cốt cấp tỉnh, cấp hiệp hội về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động để rút kinh nghiệm chỉ đạo và làm nguồn giáo viên cho các khoá đào tạo tiếp theo.

+ Các hiệp hội, các khu công nghiệp, khu chế xuất tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các doanh nghiệp. Kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp.

- Kinh phí ước tính: 1.320 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

Tổng số người/ngày đào tạo quy đổi khoảng: 1.100 người/1 năm, trong đó:

+ Trung ương thực hiện ước tính: 500 người/năm x 4 năm x 300 triệu đồng/năm  
= 600 triệu đồng;

+ Địa phương thực hiện ước tính: 600 người/năm x 4 năm x 300 triệu đồng/năm  
= 720 triệu đồng.

Mức chi phí đào tạo bình quân (bao gồm cả hội trường, giảng viên, hỗ trợ học viên và các chi phí khác tổ chức lớp theo Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước) ước tính: 300.000 đồng/người/ngày.

d) Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp cho người sử dụng lao động tại các doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Quy mô

Theo số liệu thống kê đến hết năm 2006, cả nước có 123.393 doanh nghiệp dân doanh và 4.220 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Cùng với xu thế hội nhập và phát triển kinh tế thị trường, con số này ngày càng tăng.

- Nội dung

+ Pháp luật lao động, đặc biệt là các quy định liên quan tới quản lý lao động và quan hệ lao động trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; các chính sách liên quan tới phúc lợi xã hội và bình đẳng xã hội trong lĩnh vực lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội v.v...

+ Các quy định liên quan về sản xuất kinh doanh, về quyền công đoàn, về các tiêu chuẩn lao động quốc tế, về bảo vệ môi trường v.v...

- Biện pháp thực hiện

+ Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành liên quan khác lập kế hoạch thực hiện theo từng địa bàn, từng quý, từng năm để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

+ Tăng cường giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp thông qua hình thức sách báo, tài liệu, Internet kết hợp với các cuộc thảo luận theo chuyên đề và giải đáp các vướng mắc.



+ Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp, có biện pháp khen thưởng đối với các điển hình tốt và xử lý thích đáng đối với những vi phạm.

+ Xây dựng “quy tắc tôn trọng pháp luật” thành quy tắc ứng xử và văn hóa kinh doanh trong cộng đồng doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Kinh phí ước tính: 2.400 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Đối với các hoạt động tại doanh nghiệp và tại địa phương: kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp.

#### **V. Tiểu Đề án 5: TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT LAO ĐỘNG VÀ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT LIÊN QUAN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG TẠI CÁC HỢP TÁC XÃ THEO MÔ HÌNH DOANH NGHIỆP**

- Cơ quan chủ trì: Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- Cơ quan thực hiện: Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các Bộ, ngành liên quan, các địa phương.

##### **1. Mục tiêu**

Đến hết năm 2012 phần đầu đạt 95% người sử dụng lao động được tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các quy định pháp luật liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã và 70% người lao động trong các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp được tuyên truyền, phổ biến về pháp luật lao động và các quy định pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân và người lao động.

##### **2. Kinh phí**

- Tổng kinh phí do ngân sách trung ương cấp ước tính: 4.500 triệu đồng, trong đó:

+ Thực hiện tại cấp trung ương ước tính: 3.900 triệu đồng;

+ Thực hiện tại cấp địa phương ước tính: 600 triệu đồng.

##### **3. Đối tượng thụ hưởng**

+ Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã.

+ Các thành viên và người lao động trong các hợp tác xã.

+ Cán bộ chuyên trách về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động trong các Liên minh Hợp tác xã.

#### 4. Các nội dung hoạt động

a) Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính triển khai thực hiện chính sách khuyến khích người sử dụng lao động tổ chức tuyên truyền pháp luật trong các hợp tác xã.

- Kinh phí ước tính: 800 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

Thực hiện tại Trung ương ước tính:  $200 \text{ triệu/năm} \times 4 \text{ năm} = 800 \text{ triệu đồng}$ .

b) Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ, ngành liên quan biên soạn các tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân trong các hợp tác xã (khoảng 500 trang/năm).

- Kinh phí ước tính: 500 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Mức chi bình quân 1 trang tài liệu (bao gồm cả biên soạn, hiệu đính, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia) ước tính: 250.000 đồng/trang.

+ Xây dựng tài liệu nguồn, thực hiện tại Trung ương ước tính:  $125 \text{ triệu đồng/năm} (500 \text{ trang tài liệu}) \times 4 \text{ năm} = 500 \text{ triệu đồng}$ .

c) Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nòng cốt làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân trong các hợp tác xã.

- Đối tượng bồi dưỡng

Cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cán bộ nhân sự, cán bộ công đoàn tại các Liên minh Hợp tác xã cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện (khoảng 200 người/năm, mỗi khóa 30 người).

- Nội dung bồi dưỡng

+ Đối với những người mới bắt đầu làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật thì tổ chức bồi dưỡng cả về kiến thức pháp luật lẫn kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thời gian bồi dưỡng 5 ngày, trong đó 2/3 thời gian dành cho chuyên đề pháp luật và 1/3 cho kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

+ Đối với những người đã có thời gian làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật chỉ tập trung bồi dưỡng về kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật và cập nhật kiến thức pháp luật, thời gian 2 ngày/khoá.

- Biện pháp thực hiện

+ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành liên quan... tổ chức một số lớp bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ nông cốt cấp tỉnh về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp.

+ Các địa phương tổ chức các khoá tập huấn cho tuyên truyền viên, báo cáo viên cấp huyện và cấp doanh nghiệp theo sự chỉ đạo của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam. Kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp.

- Kinh phí ước tính: 1.200 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

Tổng số người/ngày đào tạo quy đổi khoảng: 1.000 người/ 1năm, trong đó:

+ Trung ương thực hiện ước tính: 500 người/năm x 4 năm x 300 triệu đồng/năm = 600 triệu đồng;

+ Địa phương thực hiện ước tính: 500 người/năm x 4 năm x 300 triệu đồng/năm = 600 triệu đồng.

Mức chi phí đào tạo bình quân (bao gồm cả hội trường, giảng viên, hỗ trợ học viên và các chi phí khác tổ chức lớp theo Thông tư số 51/2008/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước) ước tính: 300.000 đồng/người/ngày.

d) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân trong các hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp.

- Quy mô

Theo báo cáo của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, hiện nay cả nước có khoảng 2 triệu người lao động làm việc tại 5.236 hợp tác xã theo mô hình doanh nghiệp, tồn tại quan hệ lao động, cụ thể: 2.354 hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, 1.107 hợp tác xã giao thông vận tải, 470 hợp tác xã thủy sản, 668 hợp tác xã xây dựng, 651 hợp tác xã thương mại - dịch vụ và 76 hợp tác xã môi trường.

### - Biện pháp thực hiện

+ Liên minh Hợp tác xã Việt Nam chủ trì, phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tư pháp lập kế hoạch thực hiện theo từng địa bàn, từng quý, từng năm để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đề ra.

+ Đối với Ban chủ nhiệm các hợp tác xã: tổ chức giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã và quyền, nghĩa vụ của công dân thông qua hình thức sách báo, tài liệu, internet, các cuộc thảo luận theo chuyên đề và giải đáp các vướng mắc; kết hợp với kiểm tra, khen thưởng, xử lý vi phạm thích đáng.

+ Đối với người lao động: tổ chức giới thiệu, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã, quyền và nghĩa vụ công dân bằng hình thức truyền miệng thông qua hòa giải viên lao động cấp huyện, báo cáo viên pháp luật tại các Liên minh Hợp tác xã, cán bộ công đoàn, cán bộ nhân sự của Hợp tác xã, tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh nội bộ; phát huy các hình thức truyền thống đã và đang được áp dụng có hiệu quả như: các tài liệu tuyên truyền với các nội dung pháp luật thiết thực, ngắn gọn, dễ hiểu dưới dạng tờ gấp, sách hỏi đáp pháp luật bỏ túi, giờ pháp luật, tủ sách pháp luật, 15 phút truyền thanh pháp luật trong lúc nghỉ ăn trưa v.v... Tổ chức cho người lao động tại các hợp tác xã tham gia các cuộc thi Tìm hiểu pháp luật lao động và các pháp luật khác liên quan tới hoạt động của Hợp tác xã, quyền và nghĩa vụ công dân trên ti vi, trên báo, đài và tại các địa phương, cơ sở.

+ Xây dựng “quy tắc tôn trọng pháp luật” thành quy tắc ứng xử trong cộng đồng các hợp tác xã.

- Kinh phí ước tính: 2.000 triệu đồng do ngân sách trung ương cấp.

+ Đối với các hoạt động tại doanh nghiệp và tại địa phương: kinh phí do ngân sách địa phương bố trí, có sự hỗ trợ của Trung ương và huy động sự đóng góp của doanh nghiệp./.